

2 Thuế tài sản cố định

Thuế tài sản cố định là tiền thuế mà những người sở hữu đất đai, nhà cửa, tài sản khấu hao (gọi chung là "tài sản cố định") phải đóng tương ứng với số tiền đánh giá tài sản cố định đó.

Ngoài ra, vui lòng nộp thuế tài sản cố định cùng với thuế quy hoạch đô thị.

*Tài sản khấu hao: Công trình xây dựng, máy móc, phương tiện, thiết bị, đồ đạc, v.v..., có thể được sử dụng cho kinh doanh



(1) Người nước ngoài nộp thuế tài sản cố định (người có nghĩa vụ nộp thuế)

Người nộp thuế tài sản cố định là người đang sở hữu tài sản cố định trong thành phố Fukuoka tính từ thời điểm ngày 1 tháng 1 hàng năm.

| | |
|------------------|--|
| Đất đai | Người được ghi hay được đăng ký là người sở hữu trong Sổ đăng ký hay Sổ đóng thuế bổ sung đất đai. |
| Nhà cửa | Người được ghi hay được đăng ký là người sở hữu trong Sổ đăng ký hay Sổ đóng thuế bổ sung nhà cửa. |
| Tài sản khấu hao | Người được đăng ký là người sở hữu trong Sổ đóng thuế tài sản khấu hao. |

Như vậy, đối với thuế tài sản cố định thì người được ghi tên, hay được đăng ký trong Sổ đăng ký hay Sổ đóng thuế sẽ trở thành người có nghĩa vụ nộp thuế.

Theo đó, dù người sở hữu thực tế của tài sản cố định thay đổi thành người sở hữu mới do mua bán, v.v..., kể từ thời điểm ngày 1 tháng 1, nếu thủ tục thay đổi danh nghĩa trên Sổ đăng ký, v.v... vẫn chưa hoàn thành thì người sở hữu cũ vẫn là người có nghĩa vụ nộp thuế.

(2) Khai báo tài sản khấu hao

Người sở hữu tài sản khấu hao phải khai báo về tình trạng, v.v... của tài sản từ thời điểm ngày 1 tháng 1. Ngoài các thiết bị và đồ đạc của nhà máy, cửa hàng, v.v..., các cơ sở để dùng để đỗ xe, đường xá, công trình bên ngoài như hàng rào được lắp đặt trong bãi đỗ xe cho thuê, căn hộ cho thuê, v.v... cũng thuộc đối tượng khai báo tài sản khấu hao.

(3) Thời hạn nộp và phương pháp nộp

Vui lòng chia thành 4 lần/ năm (tháng 4, tháng 7, tháng 12 và tháng 2 năm tiếp theo) và nộp tại các cửa hàng tiện lợi hoặc cơ quan tài chính như ngân hàng, v.v... trước thời hạn nộp theo giấy thông báo nộp thuế (giấy nộp thuế) được gửi tới từ Văn phòng quận hay Tòa thị chính.

| Tháng kỳ hạn nộp | Kỳ thứ 1 | Kỳ thứ 2 | Kỳ thứ 3 | Kỳ thứ 4 |
|------------------|----------|----------|----------|----------|
| | Tháng 4 | Tháng 7 | Tháng 12 | Tháng 2 |

*Thời hạn nộp là cuối tháng. (Tháng 12 thì thời hạn nộp sẽ là ngày 28). Nếu hạn nộp trùng vào thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ hoặc ngày lễ tết (29/12 - 3/1) thì sẽ nộp vào ngày tiếp theo của các ngày này.



Ngoài ra, trong trường hợp di chuyển tới nơi khác ngoài thành phố Fukuoka hay rời khỏi Nhật Bản thì nhất định phải chỉ định người quản lý nộp thuế. Ngoài ra, trường hợp rời khỏi Nhật Bản, vui lòng không quên nộp số tiền thuế còn lại.

3 Thuế quy hoạch đô thị

Thuế quy hoạch đô thị là thuế phải nộp để chi trả các chi phí cần thiết cho dự án quy hoạch đô thị và quy hoạch đất đai.

(1) Người nước ngoài nộp thuế quy hoạch đô thị (người có nghĩa vụ nộp thuế)

Người nộp thuế quy hoạch đô thị là người có đất đai, nhà ở ở khu vực đô thị hóa tính từ thời điểm ngày 1 tháng 1 hàng năm trong số người có nghĩa vụ nộp thuế tài sản cố định.

(2) Thời hạn nộp và phương pháp nộp

Vui lòng chia thành 4 lần/ năm (tháng 4, tháng 7, tháng 12 và tháng 2 năm tiếp theo) và nộp trước thời hạn nộp theo giấy thông báo nộp thuế (giấy nộp thuế) được gửi kèm với thuế tài sản cố định.

| Tháng kỳ hạn nộp | Kỳ thứ 1 | Kỳ thứ 2 | Kỳ thứ 3 | Kỳ thứ 4 |
|------------------|----------|----------|----------|----------|
| | Tháng 4 | Tháng 7 | Tháng 12 | Tháng 2 |

*Thời hạn nộp là cuối tháng. (Tháng 12 thì thời hạn nộp sẽ là ngày 28). Nếu thời hạn nộp trùng vào ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ hay ngày lễ tết (29/12 ~ 3/1) thì sẽ nộp vào ngày tiếp theo của các ngày này.